

Số: 02/2021/QĐ-PT

*Hải Dương, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Lâm

*Các Thẩm phán:*

Bà Phạm Thị Đào

Ông Nguyễn Hải Bằng

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2021/QĐST-DS ngày 20/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã căn cứ vào các điểm c và g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng góp vốn” giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Đỗ Sơn T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số 123A, phố P, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1976

Nơi ĐKKHKT: Số 15 ngách 32/47 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Căn hộ số 924 Tòa N04, Chung cư G, đường T, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1965 và ông Đỗ Văn G, sinh năm 1965

Đều cư trú: Số 123A, phố P, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Tại đơn kháng cáo ngày 27/9/2021, anh Đỗ Sơn T là nguyên đơn không đồng ý toàn bộ nội dung của quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm không có căn cứ pháp luật, không thuộc các trường hợp được quy định tại các điểm c và g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố Tụng dân sự. Anh T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương giải quyết theo quy định.

**XÉT THẤY:**

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, anh T có giấy ủy quyền cho

ông Bùi Văn D được toàn quyền đại diện cho mình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm và các cấp Tòa án khác (nếu có). Tuy nhiên, Tòa án gửi thông báo và giấy triệu tập cho ông D theo địa chỉ được ghi trong giấy ủy quyền nhưng ông D đã chuyển đi nơi khác, không có ở địa chỉ đó. Tòa án đã có thông báo yêu cầu anh T cung cấp văn bản đồng ý nhận ủy quyền của ông D có ghi rõ địa chỉ của ông D trong thời gian nhận ủy quyền nhưng anh T không thực hiện và cũng không có quan điểm với Tòa án. Tòa án đã có văn bản yêu cầu anh T trực tiếp tham gia tố tụng đối với vụ án và đã triệu tập hợp lệ anh T đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao, nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần vào các ngày 23/7/2021 và 17/9/2021 mà vẫn vắng mặt không lý do.

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, anh T đề nghị Tòa án công nhận tài sản là 01 ngôi nhà 05 tầng với diện tích xây dựng là 123,8 m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng 619 m<sup>2</sup> (Theo giấy phép xây dựng số 05/GPXD do UBND thành phố H cấp ngày 11/01/2010) được xây trên 02 thửa đất số 02 và 03, tờ bản đồ số 10, có tổng diện tích 124,5 m<sup>2</sup> đất ở tại đại chỉ số 123A + 121D, phố P, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương (Theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 542873 và AO 626485 do UBND thành phố H cấp ngày 03/8/2009 và 07/10/2009) thuộc quyền sở hữu của anh T. Ngày 09/02/2010, ông Đỗ Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng H (là bố mẹ anh T) đã thế chấp giá trị quyền sử dụng của 02 thửa đất nêu trên và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà 05 tầng hình thành trong tương lai mà anh T đang đề nghị công nhận quyền sở hữu nêu trên cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) để đảm bảo khoản vay cho hợp đồng tín dụng giữa ông G và bà H với VIB. Ngày 26/12/2013, VIB đã bán khoản nợ của ông G, bà H với VIB cho Công ty TNHH một thành viên Quản lý tài sản của tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC). Tại bản án dân sự sơ thẩm số 02/2017/KDTM-ST ngày 16/8/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã xác định nhà, đất tại địa chỉ số 123A + 121D phố P, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông G, bà H và tuyên VAMC có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại nhà, đất nêu trên để thu hồi nợ trong trường hợp ông G, bà H không trả được nợ. Tại các thông báo giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm số 05/TB-TANDCC-KDTM ngày 26/01/2021 và số 82/TB-TANDCC-KDTM ngày 31/5/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xác định bản án sơ thẩm số 02/2017/KDTM-ST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương chấp nhận yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ của VAMC là đúng quy định và không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án nêu trên. Yêu cầu khởi kiện của anh T đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định:

*“1. Thẩm phán trả lại đơn khởi kiện trong các trường hợp sau đây:*

*...*

*c) Sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án...”*

Tại khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định:

*“1. Sau khi thụ lý vụ án thuộc thẩm quyền của mình, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự trong các trường hợp sau đây:*

*...*

*c) Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện hoặc nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, trừ trường hợp họ đề nghị xét xử vắng mặt hoặc vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan;*

*...*

*g) Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 192 của Bộ luật này mà Tòa án đã thụ lý”.*

Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo các điểm c và g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ. Kháng cáo của anh T không được chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 148, Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 12/2021/QĐST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

**2.** Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Đỗ Sơn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0006254 ngày 27/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND TP Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Nguyễn Văn Lâm**